

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2

Số: 163/QĐ-TV2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với Công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của nghị định số 71/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/02/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành “Quy chế Quản trị nội bộ” của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 (QC.01.00.02/18).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/02/2018 và thay thế Quyết định số 25/QĐ-TV2 ngày 15/01/2015 của Hội đồng quản trị về việc ban hành về việc ban hành Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2.

Điều 3. Các Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Trưởng các đơn vị có liên quan trong Công ty căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, TCNS *me*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Chơn Hùng

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 1/35
MỤC LỤC		
Chương I QUY ĐỊNH CHUNG 5		
Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh..... 5		
Điều 2. Nguyên tắc Quản trị nội bộ Công ty 5		
Chương II TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG..... 5		
Điều 3. Họp ĐHĐCĐ thường niên, bất thường..... 5		
Điều 4. Chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ: 6		
Điều 5. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ..... 6		
Điều 6. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ 6		
Điều 7. Thế thức biểu quyết và bầu cử tại ĐHĐCĐ..... 7		
Điều 8. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ 7		
Điều 9. Phản đối quyết định của ĐHĐCĐ 8		
Điều 10. Công bố nghị quyết ĐHĐCĐ 8		
Điều 11. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ qua hình thức lấy ý kiến bằng bảng 9		
Điều 12. Những nội dung được lấy ý kiến bằng bảng 10		
Chương III ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ..... 11		
Điều 13. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị 11		
Điều 14. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT 11		
Điều 15. Bầu thành viên Hội đồng quản trị 12		
Điều 16. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 13		
Điều 17. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị..... 14		
Chương IV TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HĐQT 14		
Điều 18. Chế độ và nguyên tắc làm việc của HĐQT 14		
Điều 19. Cách thức giải quyết công việc của HĐQT 14		
Điều 20. Nghị quyết, Quyết định của HĐQT 16		
Điều 21. Ghi biên bản và thông qua biên bản họp Hội đồng quản trị 16		
Điều 22. Thông báo Nghị quyết Hội đồng quản trị 17		
Điều 23. Trách nhiệm, phạm vi và cách thức giải quyết công việc của Chủ tịch Hội đồng quản trị 17		
Điều 24. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của thành viên HĐQT 18		
Điều 25. Các Tiểu ban của HĐQT..... 18		
Chương V BAN KIỂM SOÁT 19		
Điều 26. Tiêu chuẩn, điều kiện của Kiểm soát viên 19		
Điều 27. Đề cử kiểm soát viên..... 19		
Điều 28. Bầu Ban kiểm soát..... 20		
Điều 29. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên 21		
Điều 30. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên 22		
Chương VI NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP..... 22		
Điều 31. Người điều hành doanh nghiệp 22		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 2/35
Điều 32. Điều kiện tiêu chuẩn của Người điều hành..... 23		
Điều 33. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành..... 24		
Điều 34. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp..... 24		
Điều 35. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Người điều hành..... 24		
Điều 36. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành..... 25		
Chương VII NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY..... 25		
Điều 37. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty 25		
Điều 38. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty 26		
Điều 39. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau: 26		
Điều 40. Miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty 26		
Điều 41. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty 27		
Chương VIII PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC..... 27		
Điều 42. Nguyên tắc phối hợp hoạt động..... 27		
Điều 43. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT với BKS 27		
Điều 44. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT với TGD 28		
Điều 45. Phối hợp hoạt động giữa BKS với TGD 29		
Chương IX NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY..... 29		
Điều 46. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban TGD và KTT 29		
Điều 47. Giao dịch với người có liên quan 30		
Điều 48. Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty 30		
Chương X ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT..... 31		
Điều 49. Phương thức đánh giá 31		
Điều 50. Tiêu chí đánh giá hoạt động..... 31		
Điều 51. Xếp loại đánh giá cán bộ..... 32		
Điều 52. Khen thưởng 32		
Điều 53. Kỷ luật..... 32		
Chương XI ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY..... 33		
Điều 54. Đào tạo về quản trị Công ty..... 33		
Chương XII CÔNG BỐ THÔNG TIN, MINH BẠCH VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN 33		
Điều 55. Công bố thông tin..... 33		
Điều 56. Trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban TGD 33		
Điều 57. Quản lý và bảo mật thông tin..... 34		
Chương XIII XỬ LÝ VI PHẠM 34		
Điều 58. Xử lý vi phạm..... 34		
Chương XIV TỔ CHỨC THỰC HIỆN 34		
Điều 59. Hiệu lực, sửa đổi, bổ sung 34		
Điều 60. Tổ chức thực hiện..... 35		

	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 3/35

1. MỤC ĐÍCH

Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác;

Đảm bảo các trách nhiệm và quyền hạn, hoạt động, phân cấp và mối tương tác giữa cổ đông, HĐQT, BKS, Ban TGD với các đơn vị liên quan trong điều hành hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty;

Tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát hoạt động của Công ty một cách hiệu quả và là cơ sở cho việc đánh giá hiệu quả quản trị Công ty.

2. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với Công ty đại chúng;
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ban hành ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2;
- Các quy chế, quy định khác có liên quan trong hệ thống văn bản quản lý của Công ty.

3. CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

3.1. Định nghĩa

- *Công ty*: là Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2;
- *Quản trị Công ty*: là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty;
- *Điều lệ Công ty*: là Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2;
- *Công ty niêm yết*: là Công ty cổ phần được chấp thuận niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán trên lãnh thổ Việt Nam;

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18																								
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03																								
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018																								
		Trang: 4/35																								
– <i>Cổ đông lớn</i>: là cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 5% trở lên số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của Công ty trong thời gian liên tục từ 06 tháng trở lên; – <i>Người điều hành doanh nghiệp</i>: là TGD, Phó TGD và Kế toán trưởng. – <i>Người có liên quan</i>: là cá nhân hoặc tổ chức được quy định trong khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp và khoản 34 Điều 6 của Luật Chứng khoán; – <i>Thành viên HĐQT độc lập</i>: được định nghĩa tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp. – Ban Tổng Giám đốc: Gồm Tổng giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc – Trong quy chế này, các nội dung tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc Văn bản khác sẽ bao gồm cả những nội dung sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó. 3.2. Từ viết tắt <table><tr><td>TV2/PECC2/Công ty</td><td>: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2</td></tr><tr><td>ĐHĐCĐ/Đại hội</td><td>: Đại hội đồng cổ đông</td></tr><tr><td>HĐQT</td><td>: Hội đồng quản trị</td></tr><tr><td>TGD</td><td>: Tổng Giám đốc</td></tr><tr><td>BKS</td><td>: Ban kiểm soát</td></tr><tr><td>KTT</td><td>: Kế toán trưởng</td></tr><tr><td>NLĐ</td><td>: Người lao động</td></tr><tr><td>Đơn vị</td><td>: Chi nhánh, Trung tâm, Phòng, Ban trực thuộc Công ty</td></tr><tr><td>Đơn vị khoán</td><td>: Chi nhánh, Trung tâm trực thuộc Công ty</td></tr><tr><td>Khối QL, DV, SXCK</td><td>: Khối Quản lý, Dịch vụ, Sản xuất chưa khoán</td></tr><tr><td>VSD</td><td>: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam</td></tr><tr><td>Website</td><td>: Trang thông tin điện tử của Công ty</td></tr></table>			TV2/PECC2/Công ty	: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2	ĐHĐCĐ/Đại hội	: Đại hội đồng cổ đông	HĐQT	: Hội đồng quản trị	TGD	: Tổng Giám đốc	BKS	: Ban kiểm soát	KTT	: Kế toán trưởng	NLĐ	: Người lao động	Đơn vị	: Chi nhánh, Trung tâm, Phòng, Ban trực thuộc Công ty	Đơn vị khoán	: Chi nhánh, Trung tâm trực thuộc Công ty	Khối QL, DV, SXCK	: Khối Quản lý, Dịch vụ, Sản xuất chưa khoán	VSD	: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam	Website	: Trang thông tin điện tử của Công ty
TV2/PECC2/Công ty	: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2																									
ĐHĐCĐ/Đại hội	: Đại hội đồng cổ đông																									
HĐQT	: Hội đồng quản trị																									
TGD	: Tổng Giám đốc																									
BKS	: Ban kiểm soát																									
KTT	: Kế toán trưởng																									
NLĐ	: Người lao động																									
Đơn vị	: Chi nhánh, Trung tâm, Phòng, Ban trực thuộc Công ty																									
Đơn vị khoán	: Chi nhánh, Trung tâm trực thuộc Công ty																									
Khối QL, DV, SXCK	: Khối Quản lý, Dịch vụ, Sản xuất chưa khoán																									
VSD	: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam																									
Website	: Trang thông tin điện tử của Công ty																									

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 5/35
4. NỘI DUNG		
Chương I QUY ĐỊNH CHUNG		
Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh		
Quy chế Quản trị quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; thẩm quyền, nghĩa vụ và phương thức hoạt động của HĐQT, BKS, người điều hành; thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên HĐQT, BKS và người điều hành doanh nghiệp của Công ty.		
Quy chế Quản trị áp dụng đối với Công ty bao gồm: Cổ đông, HĐQT, BKS, người điều hành doanh nghiệp, và các đơn vị liên quan khác của Công ty.		
Điều 2. Nguyên tắc Quản trị nội bộ Công ty		
– Tuân thủ những quy định hiện hành của pháp luật; – Tôn trọng đạo đức kinh doanh, có trách nhiệm với xã hội; – Đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và đối xử công bằng giữa các cổ đông; – Đảm bảo một cơ cấu quản trị tinh gọn và hiệu quả; – Đảm bảo vai trò của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty; – Minh bạch trong hoạt động của Công ty; – HĐQT và BKS lãnh đạo và kiểm soát công ty hiệu quả.		
Chương II TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG		
Điều 3. Hợp ĐHĐCĐ thường niên, bất thường		
1. ĐHĐCĐ phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. ĐHĐCĐ bất thường được tổ chức theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.		
2. Cuộc họp ĐHĐCĐ do HĐQT triệu tập và được tổ chức tại Trụ sở Công ty hoặc một địa điểm ở TP. Hồ Chí Minh (gần Trụ sở Công ty) do HĐQT quy định.		
3. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 6/35

Điều 4. Chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ:

Danh sách cổ đông đủ điều kiện tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán. Danh sách này phải được lập trong vòng ba mươi (30) ngày trước trước ngày tổ chức ĐHĐCĐ và không sớm hơn năm (5) ngày trước ngày gửi Giấy mời họp ĐHĐCĐ, thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán.

Điều 5. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ

1. Trên cơ sở danh sách cổ đông của Trung tâm lưu ký chứng khoán; Công ty thông báo tổ chức ĐHĐCĐ trên trang Website của Công ty. Thông báo được gửi tới Trung Tâm lưu ký chứng khoán, đồng thời thông báo (thư mời) được gửi theo cách đảm bảo đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông có quyền dự họp trước ít nhất mười lăm ngày (15) ngày trước tổ chức ĐHĐCĐ.

2. Thông báo (thư mời) phải ghi rõ nội dung chương trình ĐHĐCĐ, các vấn đề sẽ được thảo luận, biểu quyết tại ĐHĐCĐ, thời gian và địa điểm tổ chức. Kèm theo thư mời họp gửi cho cổ đông phải có mẫu chỉ định đại diện theo uỷ quyền dự họp, mẫu xác nhận dự họp, chương trình họp, các tài liệu thảo luận làm cơ sở để thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình ĐHĐCĐ.

Điều 6. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ

Cổ đông có thể đăng ký tham dự ĐHĐCĐ theo các cách thức sau:

1. Cổ đông có thể đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tiếp qua điện thoại với Phòng Tổ chức - Nhân sự hoặc Thư ký Công ty nhưng phải Fax hoặc gửi giấy xác nhận dự họp bằng đường bưu điện cho Công ty trước ngày dự họp một (01) ngày. Thông tin liên hệ phải được ghi trong Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ.

2. Nếu cổ đông không thể tham dự ĐHĐCĐ thì có thể uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự: việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

- Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được uỷ quyền dự họp;

- Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp;

- Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử, thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của người đại diện. Đại diện uỷ quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty và không được uỷ quyền lại cho người khác;

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 7/35
Người được uỷ quyền dự họp ĐHĐCĐ phải mang theo Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu để kiểm tra và nộp lại văn bản uỷ quyền bản gốc trước khi vào phòng họp. Điều 7. Thẻ thức biểu quyết và bầu cử tại ĐHĐCĐ 1. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình dưới sự điều khiển của chủ tọa. 2. Khi đến dự ĐHĐCĐ, mỗi cổ đông được phát một “Phiếu biểu quyết” do Công ty phát hành, trong đó có Số đăng ký sở hữu cổ phần, họ và tên cổ đông, số phiếu biểu quyết của cổ đông, v.v.. 3. Số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông bằng số cổ phần mà cổ đông sở hữu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ hoặc được uỷ quyền đại diện sở hữu. 4. Khi tiến hành biểu quyết tại ĐHĐCĐ, cổ đông biểu quyết theo thứ tự: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. 5. Theo đề nghị của Chủ tọa, ĐHĐCĐ tiến hành bầu Ban kiểm phiếu với số lượng không quá ba (03) người. Ban kiểm phiếu làm việc theo sự chỉ đạo của Chủ tọa. Việc kiểm phiếu những vấn đề cần thiết và nếu có yêu cầu vào từng thời điểm, ĐHĐCĐ thống nhất chỉ định một tổ chức trung lập để thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu. Tổ chức trung lập này do HĐQT đề xuất. 6. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Điều 8. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ 1. Đoàn thư ký chịu trách nhiệm ghi toàn bộ diễn biến ĐHĐCĐ, sau đó lập biên bản ĐHĐCĐ và thông qua tại ĐHĐCĐ. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau: - Tên, địa chỉ Trụ sở chính, số và ngày đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh. - Thời gian, địa điểm họp ĐHĐCĐ. - Chương trình và nội dung cuộc họp. - Chủ tọa và thư ký. - Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại ĐHĐCĐ về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. - Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp; kèm theo phụ lục danh sách của các cổ đông đăng ký, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng.		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 8/35
- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. - Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng - Họ và tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký. 2. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. 3. Biên bản họp ĐHĐCĐ, kèm theo phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, toàn văn nghị quyết thông qua tại ĐHĐCĐ, các tài liệu gửi kèm theo giấy mời phải được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty. Điều 9. Phản đối quyết định của ĐHĐCĐ 1. Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này. 2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc thỏa thuận trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng. Điều 10. Công bố nghị quyết ĐHĐCĐ 1. Công ty phải công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ trong thời hạn 24 giờ trên Website của Công ty và trên phương tiện công bố thông tin Sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm giao dịch chứng khoán. 2. Việc công bố thông tin được gửi cho Trung tâm giao dịch chứng khoán bằng thư điện tử và gửi chuyển phát nhanh qua bưu điện đồng thời phải công bố thông tin trên Website của Công ty. Việc công bố thông tin phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải do TGD Công ty hoặc người công bố thông tin được ủy quyền thực hiện. TGD phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin do người công bố thông tin được ủy quyền công bố. Thông tin đã công bố phải được bảo quản, lưu giữ tại Trụ sở chính Công ty.		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 9/35
Điều 11. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ qua hình thức lấy ý kiến bằng bảng		
1. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán. Danh sách này phải được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi phiếu lấy ý kiến. 2. HĐQT chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ, các tài liệu giải trình dự thảo Nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. 3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung sau: - Tên, địa chỉ Trụ sở chính, Mã số doanh nghiệp; - Mục đích lấy ý kiến; - Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ Trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông; - Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua; - Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến; - Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời; - Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty; 4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây: a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. b) Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 10/35
5. HĐQT tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của BKS hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên, địa chỉ Trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết; c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết; d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề; đ) Các vấn đề đã được thông qua; e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu. Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác; 6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có Website, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên Website của Công ty; 7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty; 8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ Điều 12. Những nội dung được lấy ý kiến bằng bằng bản Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty về những vấn đề sau: 1. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông; 2. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 11/35

3. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần;

4. Công ty mua lại hơn mười phần trăm (10%) mỗi loại cổ phần phát hành;

5. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

Chương III

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 13. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn sau:

1. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

2. Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện của cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh, am hiểu sâu các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;

3. Có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;

4. Không phải là người liên quan của Cán bộ quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm Cán bộ quản lý của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

5. Không phải là người quản lý doanh nghiệp hoặc người do người quản lý doanh nghiệp bổ nhiệm của doanh nghiệp là đối thủ cạnh tranh (doanh nghiệp có doanh thu chính hoặc ngành nghề kinh doanh chính tương tự với Công ty) hoặc có nguy cơ gây xung đột lợi ích với Công ty.

Điều 14. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT do các cổ đông đề cử theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Điều lệ Công ty.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) được đề cử một (01) thành viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (02) thành viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử ba (03) thành viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi năm phần trăm (65%) được đề cử bốn (04) thành viên; từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

**QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ**

3. Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm thỏa mãn các điều kiện quy định để đề cử người vào HĐQT. Việc họp nhóm này phải thông báo cho các cổ đông dự họp biết chậm nhất ngay khi khai mạc ĐHĐCĐ.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Thông tin liên quan đến các ứng viên thành viên HĐQT (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công bố tối thiểu bảy (07) ngày làm việc trước ngày triệu tập họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty (website nội bộ và ngoài) để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin này được công bố tối thiểu bao gồm:

- Họ và tên, ngày tháng năm sinh;
- Trình độ chuyên môn;
- Quá trình công tác;
- Tên các công ty mà các ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác;
- Các lợi ích có liên quan đến Công ty (nếu có);
- Các thông tin khác (nếu có).

6. Các ứng viên HĐQT có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT một cách trung thực, cẩn trọng nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

7. Danh sách ứng viên bầu vào HĐQT phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử với tỷ lệ trên 51% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 15. Bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết số phiếu bầu cho một ứng viên hoặc phân chia số phiếu bầu cho nhiều ứng viên.

2. Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có ghi danh sách ứng cử viên, sắp xếp theo thứ tự ABC, có ghi giá trị hoặc số cổ phiếu, có đóng dấu Công ty.

**QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ**

3. Cách thức bầu cử: Cổ đông nhận phiếu bầu cử, ghi số phiếu bầu cho ứng viên mình lựa chọn. Mỗi cổ đông có quyền bỏ phiếu bầu cho HĐQT theo khoản 1 của Điều này.

4. Phiếu bầu hợp lệ là:

– Phiếu bầu theo quy định tại khoản 2 Điều này, không bị tẩy xóa, gạch sửa, không viết thêm nội dung vào phiếu bầu.

– Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều này, phiếu trắng, hoặc bầu nhiều hơn số lượng thành viên HĐQT được phép bầu.

5. Ứng viên trúng cử HĐQT phải đạt tỷ lệ phiếu bầu ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ.

6. Căn cứ vào lượng thành viên quy định cho HĐQT, ĐHĐCĐ sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho đủ số lượng thành viên HĐQT.

7. Trường hợp có hơn một (01) ứng viên cuối cùng đạt tỷ lệ bầu ngang nhau và đều đạt tỷ lệ từ 65% thì ĐHĐCĐ tiếp tục bầu vòng thứ hai trong số những ứng viên này cho tới khi đủ thành viên HĐQT.

8. Nếu bầu vòng thứ nhất mà không đủ số thành viên HĐQT có tỷ lệ lớn hơn 65% thì ĐHĐCĐ tiếp tục bầu vòng thứ hai trong số những ứng viên còn lại cho tới khi đủ thành viên HĐQT hoặc do ĐHĐCĐ quyết định.

9. Khi có kết quả bầu cử, HĐQT phải lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một chủ tịch HĐQT.

10. Kết quả bầu cử được công nhận sau khi biên bản bầu cử đã được chủ tọa phê chuẩn và Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 16. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên HĐQT bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

– Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều này.

– Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến Trụ sở chính của Công ty và được các thành viên khác của HĐQT chấp thuận.

– Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.

– Thành viên đó đã bị miễn nhiệm do quyết định của ĐHĐCĐ bất cứ lúc nào.

**QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ**

– Thành viên là đại diện của một cổ đông là tổ chức bị thay thế hoặc mất quyền đại diện cho tổ chức đó.

2. HĐQT có thể bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ gần nhất. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm.

3. Trường hợp số thành viên HĐQT bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều 26 của Điều lệ Công ty thì HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời gian không quá sáu mươi (60) ngày để bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Điều 17. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT phải được công bố ra công chúng theo các quy định của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Chương IV**TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****Điều 18. Chế độ và nguyên tắc làm việc của HĐQT**

1. HĐQT làm việc theo chế độ tập thể lãnh đạo, quyết định theo đa số, vừa đảm bảo phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể HĐQT, vừa đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch và các Thành viên HĐQT. Mọi hoạt động của HĐQT phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế này.

2. Giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, chương trình công tác và Quy chế này.

3. Đảm bảo yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Điều 19. Cách thức giải quyết công việc của HĐQT

1. Các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT đều phải lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các thành viên HĐQT tại cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến bằng văn bản, fax hoặc thư điện tử. Biểu quyết được thực hiện trên cơ sở ý kiến đề xuất của các thành viên HĐQT hoặc Tờ trình của TGD.

2. Trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp HĐQT được quy định tại Điều 29 Điều lệ Công ty. Việc tổ chức họp HĐQT, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên HĐQT theo đúng thời hạn quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật.

	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 15/35
3. Nội dung thảo luận, các ý kiến phát biểu của các thành viên HĐQT, kết quả biểu quyết và kết luận tại cuộc họp HĐQT phải được lập chi tiết và rõ ràng thành biên bản. Thư ký cuộc họp và các thành viên HĐQT tham gia vào cuộc họp phải ký tên vào biên bản họp. Biên bản họp HĐQT phải được chuyển và lưu giữ theo quy định của Quy định nội bộ về lưu trữ, Điều lệ Công ty và pháp luật. 4. Thành viên HĐQT có quyền kiến nghị nội dung đưa vào chương trình họp của HĐQT. Chủ tịch HĐQT chủ trì cuộc họp và quyết định nội dung, thành phần, thời gian và chương trình cuộc họp HĐQT. Khi cần thiết, Chủ tịch HĐQT có thể phân công một thành viên HĐQT thay Chủ tịch HĐQT chủ trì cuộc họp. 5. Thư ký Công ty có nhiệm vụ tham mưu, tổng hợp về nội dung cuộc họp, dự kiến nội dung, chương trình, thời gian, thành phần tham dự họp trình Chủ tịch HĐQT quyết định và thông báo cho các thành viên HĐQT và các thành phần tham dự cuộc họp về các vấn đề trên. 6. Đại biểu tham dự cuộc họp không phải là thành viên HĐQT được phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết. 7. Trường hợp TGD là thành viên HĐQT trực tiếp ký văn bản trình HĐQT thì coi như đã biểu quyết tán thành nội dung đề nghị HĐQT với tư cách là thành viên HĐQT. 8. Đối với những vấn đề không yêu cầu phải thảo luận, xét thấy không cần thiết họp HĐQT hoặc vấn đề cần quyết định gấp nhưng không có điều kiện tổ chức họp HĐQT thì có thể áp dụng hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản (gửi qua chuyển phát nhanh, fax hoặc thư điện tử). Trong trường hợp này, Thư ký HĐQT phải gửi toàn bộ hồ sơ và phiếu lấy ý kiến đến từng thành viên HĐQT. Các thành viên HĐQT có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ tài liệu để Thư ký Công ty tổng hợp (thành viên HĐQT có thể gửi bản mềm Phiếu ý kiến trước qua thư điện tử hoặc fax và phải bổ sung bản cứng có chữ ký sau đó). Trong trường hợp đặc biệt, khi có ý kiến của Chủ tịch HĐQT, thời gian gửi ý kiến bằng văn bản có thể ngắn hơn hoặc dài hơn thời gian nêu trên nhưng không ít hơn một (01) ngày và không quá mười (10) ngày làm việc. Nếu đa số thành viên HĐQT nhất trí thì Thư ký Công ty dự thảo Nghị quyết hoặc Quyết định trình Chủ tịch HĐQT xem xét, ký. Đối với những nội dung phức tạp, còn nhiều ý kiến khác nhau của các thành viên HĐQT thì Thư ký Công ty báo cáo Chủ tịch HĐQT xem xét đưa ra cuộc họp HĐQT gần nhất để thảo luận. Đối với những nội dung cần giải quyết gấp, HĐQT có thể tổ chức họp bất thường hoặc các thành viên HĐQT thảo luận qua hội nghị truyền hình (Web conference) để kịp thời ra Nghị quyết hoặc Quyết định. Toàn bộ hồ sơ lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản (fax, thư điện tử) đều phải được Thư ký Công ty lưu lại và tổng hợp thành biên bản như quy định tại khoản 3 Điều này và gửi cho từng thành viên HĐQT ký theo quy định.		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 16/35
9. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu TGD, các Phó TGD, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác cung cấp thông tin, tài liệu, giải trình để làm rõ các nội dung liên quan đến tờ trình của TGD. Điều 20. Nghị quyết, Quyết định của HĐQT 1. HĐQT thông qua Nghị quyết, Quyết định bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, thư điện tử hoặc fax. 2. Quyền biểu quyết của các thành viên HĐQT tại cuộc họp a. Mỗi thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt tại cuộc họp có một (01) phiếu biểu quyết; b. Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan đến thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty; c. Trong cuộc họp HĐQT, khi có vấn đề phát sinh liên quan đến mức độ lợi ích hoặc liên quan đến quyền biểu quyết của thành viên HĐQT mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, những vấn đề đó sẽ được chuyển đến Chủ tọa cuộc họp và phán quyết của Chủ tọa sẽ là quyết định cuối cùng. 3. Thông qua Nghị quyết, Quyết định của HĐQT a. Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thông qua khi đa số thành viên dự họp biểu quyết đồng ý, bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết đồng ý và không đồng ý ngang nhau thì Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thông qua nếu có phiếu biểu quyết đồng ý của Chủ tọa cuộc họp HĐQT và ngược lại. b. Thành viên HĐQT không dự họp và không ủy quyền thì biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết này được đựng trong phong bì kín và gửi đến Chủ tịch HĐQT hoặc Chủ tọa cuộc họp chậm nhất một (01) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp. Phiếu biểu quyết chỉ được mở ra trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp. Phiếu biểu quyết bằng văn bản hợp lệ có giá trị ngang bằng với phiếu biểu quyết của những người trực tiếp dự họp. 4. Tất cả các đơn vị, cá nhân liên quan trong Công ty có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và đúng thời hạn các nội dung quy định tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Điều 21. Ghi biên bản và thông qua biên bản họp Hội đồng quản trị. 1. Các cuộc họp của HĐQT đều phải được ghi vào biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có nội dung chủ yếu sau:		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 17/35
a. Tên, Trụ sở chính, số và ngày đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh. b. Mục đích, chương trình và nội dung họp. c. Thời gian, địa điểm họp. d. Họ và tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp; họ và tên các thành viên không dự họp, lý do. e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp. f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp. g. Kết quả biểu quyết, trong đó ghi rõ những thành viên đồng ý, những thành viên phản đối và những thành viên bỏ phiếu trắng. h. Các quyết định đã được thông qua. i. Chữ ký của tất cả các thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp. j. Chủ tọa và Thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT. 2. Biên bản họp HĐQT phải được thông qua và biểu quyết nhất trí tại cuộc họp HĐQT. Các tài liệu sử dụng trong cuộc họp HĐQT phải được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty. 3. Chủ tịch hoặc Thư ký HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc được tiến hành trong các cuộc họp đó. Điều 22. Thông báo Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty phải công bố Nghị quyết của HĐQT trong thời hạn 24 giờ trên các ấn phẩm, trang thông tin điện tử của Công ty và trên phương tiện công bố thông tin Sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm giao dịch chứng khoán nếu như tại cuộc họp HĐQT có nghị quyết về các quyết định phải công bố thông tin theo được định của pháp luật chứng khoán. Điều 23. Trách nhiệm, phạm vi và cách thức giải quyết công việc của Chủ tịch HĐQT 1. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ Công ty, pháp luật và phải chịu trách nhiệm trước HĐQT, ĐHĐCĐ và pháp luật. 2. Chịu trách nhiệm tổ chức phân giao cho các thành viên HĐQT thực hiện các công việc cụ thể trong chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ của HĐQT.		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 18/35
3. Tổ chức theo dõi và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. 4. Thay mặt HĐQT ký các văn bản, báo cáo thuộc thẩm quyền của HĐQT. 5. Chủ trì hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác chủ trì các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp, hội nghị liên quan đến chiến lược phát triển Công ty. 6. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật. Điều 24. Trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc của thành viên HĐQT 1. Tham gia giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm, quyền hạn chung của HĐQT và thực hiện các công việc cụ thể do HĐQT phân công. Chủ động làm việc với Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT khác về công việc của HĐQT và các công việc có liên quan. 2. Có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, nghiên cứu, cho ý kiến góp ý, biểu quyết kịp thời, đầy đủ trong phiếu lấy ý kiến về các nội dung liên quan đến tờ trình HĐQT. 3. Yêu cầu các đơn vị, bộ phận trong Công ty nghiên cứu, đề xuất các mục tiêu, nhiệm vụ, chủ trương, giải pháp thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của HĐQT. 4. Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc điều hành thực hiện các chủ trương, chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Điều 25. Các Tiểu ban của HĐQT 1. HĐQT có thể thành lập các Tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của HĐQT, bao gồm Tiểu ban chính sách phát triển, Tiểu ban kiểm toán nội bộ, Tiểu ban nhân sự, Tiểu ban lương thưởng và các tiểu ban đặc biệt khác theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. 2. Việc thành lập và hoạt động của các Tiểu ban được thực hiện như sau: a. HĐQT ra quyết định thành lập các Tiểu ban trên cơ sở đề xuất của TGD và/hoặc Phòng TCNS. Trong trường hợp xét thấy cần thiết và có đủ cơ sở, HĐQT có quyền lựa chọn và quyết định thành viên của các Tiểu ban; b. Một Tiểu ban phải có tối thiểu ba (03) thành viên. Trưởng ban là thành viên HĐQT và các thành viên khác do HĐQT quyết định. Một thành viên HĐQT chỉ được làm Trưởng ban của một (01) Tiểu ban. Đối với Tiểu ban kiểm toán nội bộ phải có ít nhất một (01) thành viên là người có chuyên môn về kế toán và không phải là người làm việc trong bộ phận tài chính kế toán Công ty;		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 19/35
c. Khi thành lập các Tiểu ban, HĐQT phải quy định chi tiết về việc thành lập, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ làm việc của các Tiểu ban; d. Sau khi thành lập, Trưởng ban triệu tập họp ban và phân công nhiệm vụ cho các thành viên để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Tiểu ban theo quy định. 3. Trường hợp Công ty không thành lập các tiểu ban thì HĐQT cử người phụ trách riêng về từng vấn đề như kiểm toán, lương thưởng, nhân sự...		
Chương V BAN KIỂM SOÁT		
Điều 26. Tiêu chuẩn, điều kiện của Kiểm soát viên Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau: 1. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp; 2. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, TGD, và Người quản lý khác trong Công ty; 3. Không giữ chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty; 4. Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ đại học trở lên; am hiểu về lĩnh vực hoạt động phù hợp với các yêu cầu nhiệm vụ của Công ty; am hiểu nghiệp vụ quản lý kinh doanh của Công ty; 5. Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên. 6. Có hiểu biết về pháp luật; có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; 7. Trong BKS phải có ít nhất một (01) kiểm soát viên có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là thành viên hay nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính Công ty. 8. Trưởng BKS phải làm việc chuyên trách tại Công ty.		
Điều 27. Đề cử kiểm soát viên 1. Kiểm soát viên do các cổ đông đề cử theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hoặc nhóm cổ đông. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06)		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 20/35

tháng có quyền đề cử các ứng viên vào BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) được đề cử một (01) thành viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (02) thành viên; từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2. Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm thỏa mãn các điều kiện quy định để đề cử người vào BKS. Việc họp nhóm này phải thông báo cho các cổ đông dự họp biết chậm nhất ngay trước khi khai mạc ĐHĐCĐ.

3. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

4. Thông tin liên quan đến các ứng viên BKS (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công bố tối thiểu bảy (07) ngày làm việc trước ngày triệu tập họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty (website nội bộ và ngoài) để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin này được công bố tối thiểu bao gồm:

- Họ và tên, ngày tháng năm sinh;
- Trình độ chuyên môn;
- Quá trình công tác;
- Tên các công ty mà các ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác;
- Các lợi ích có liên quan đến Công ty (nếu có);
- Các thông tin khác (nếu có).

5. Các ứng viên BKS có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên một cách trung thực, cẩn trọng nếu được bầu làm Kiểm soát viên.

6. Danh sách ứng viên bầu vào BKS phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử với tỷ lệ trên 51% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 28. Bầu Ban kiểm soát

1. Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu nhân với số Kiểm soát viên được bầu của BKS và cổ đông có

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 21/35

quyền dồn hết số phiếu bầu cho một ứng viên hoặc phân chia số phiếu bầu cho nhiều ứng viên.

2. Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có ghi danh sách ứng cử viên, sắp xếp theo thứ tự ABC, có ghi giá trị hoặc số cổ phiếu, có đóng dấu Công ty.

3. Cách thức bầu cử: Cổ đông nhận phiếu bầu cử, ghi số phiếu bầu cho ứng viên mình lựa chọn. Mỗi cổ đông có quyền bỏ phiếu bầu cho Kiểm soát viên theo khoản 1 của Điều này.

4. Phiếu bầu hợp lệ là:

– Phiếu bầu theo quy định tại khoản 2 Điều này, không bị tẩy xóa, gạch sửa, không viết thêm nội dung vào phiếu bầu.

– Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều này, phiếu trắng, hoặc bầu nhiều hơn số lượng Kiểm soát viên được phép bầu.

5. Ứng viên trúng cử BKS phải đạt tỷ lệ phiếu bầu ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ.

6. Căn cứ vào lượng Kiểm soát viên quy định cho BKS, ĐHĐCĐ sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho đủ số lượng Kiểm soát viên.

7. Trường hợp có hơn một (01) ứng viên cuối cùng đạt tỷ lệ bầu ngang và đều đạt tỷ lệ từ 65% thì ĐHĐCĐ tiếp tục bầu vòng thứ hai trong số những ứng viên này cho tới khi đủ số lượng Kiểm soát viên.

8. Nếu bầu vòng thứ nhất mà không đủ số Kiểm soát viên có tỷ lệ lớn hơn 65% thì ĐHĐCĐ tiếp tục bầu vòng thứ hai trong số những ứng viên còn lại cho tới khi đủ số lượng Kiểm soát viên hoặc do ĐHĐCĐ quyết định.

9. Khi có kết quả bầu cử, BKS phải lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một trưởng BKS.

10. Kết quả bầu cử được công nhận sau khi biên bản bầu cử đã được chủ tọa phê chuẩn và Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 29. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại khoản 6 Điều 37 Điều lệ;

b. Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 22/35

c. Có đơn xin từ chức;

d. Không còn là đại diện phần vốn của cổ đông tổ chức theo quyết định của cấp có thẩm quyền đối với trường hợp thành viên là đại diện phần vốn của tổ chức đó;

e. Là đại diện của cổ đông tổ chức bị thay thế hoặc mất quyền đại diện cho tổ chức đó.

2. Ngoài các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, Kiểm soát viên có thể bị miễn nhiệm bất cứ khi nào theo quyết định của ĐHĐCĐ.

3. Trường hợp BKS vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho Công ty thì HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ để xem xét và miễn nhiệm BKS đương nhiệm và bầu BKS mới thay thế.

Điều 30. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên phải được công bố ra công chúng theo các quy định của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Chương VI
NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP

Điều 31. Người điều hành doanh nghiệp

1. Người điều hành doanh nghiệp của Công ty gồm có TGD, các Phó TGD và KTT.

2. Ban TGD có nhiệm vụ quản lý, điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo chính sách, định hướng được ĐHĐCĐ, HĐQT đề ra trong từng thời kỳ và các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. Đồng thời Ban TGD chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện các công việc được giao.

3. Phó TGD là người giúp việc cho TGD trong việc quản lý, điều hành một trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Phó TGD có trách nhiệm báo cáo và chịu trách nhiệm trước HĐQT, TGD và trước Pháp luật về việc thực hiện những nhiệm vụ được giao.

4. TGD xây dựng, ban hành và thực hiện Bản phân công nhiệm vụ trong Ban TGD phù hợp với các quy định liên quan của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định tại Quy chế này.

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 23/35
Điều 32. Điều kiện tiêu chuẩn của Người điều hành		
1. TGD phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:		
a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;		
b. Là cá nhân sở hữu ít nhất mười phần trăm (10%) vốn điều lệ của Công ty hoặc là người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế mười (10) năm trở lên về quản trị trong lĩnh vực tư vấn thiết kế điện và các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu khác của Công ty.		
c. TGD không được là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của Cán bộ quản lý và người có thẩm quyền bổ nhiệm Cán bộ quản lý của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.		
d. TGD Công ty không được đồng thời làm Giám đốc hoặc TGD của doanh nghiệp khác.		
2. Tiêu chuẩn và điều kiện được bổ nhiệm Phó TGD:		
a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp.		
b. Là người có trình độ chuyên môn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh của Công ty, có năng lực tổ chức chỉ đạo và thực hiện các công việc được giao trong lĩnh vực được phân công.		
c. Trình độ tối thiểu: Tốt nghiệp đại học chính qui.		
d. Do TGD lựa chọn và giới thiệu cho HĐQT.		
3. Tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty:		
a. Không thuộc các đối tượng những người không được làm kế toán quy định tại Điều 51 Luật kế toán.		
b. Về phẩm chất đạo đức: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành và đấu tranh bảo vệ chính sách, chế độ, các quy định về quản lý kinh tế, tài chính của pháp luật và của Công ty.		
c. Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ trình độ đại học trở lên.		
d. Thời gian công tác thực tế là kế toán ít nhất 05 năm.		
e. Có chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính hành.		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 24/35
Điều 33. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành		
1. HĐQT lựa chọn và ra quyết định bổ nhiệm TGD trên cơ sở đề xuất của Ban lãnh đạo và Thường vụ Đảng ủy Công ty. 2. HĐQT lựa chọn và ra quyết định bổ nhiệm các Phó TGD và Kế toán trưởng trên cơ sở đề xuất của Ban TGD và đánh giá của Tiểu ban nhân sự của HĐQT (nếu có). 3. HĐQT bổ nhiệm hoặc có thỏa thuận đề TGD bổ nhiệm các chức danh quản lý khác dựa trên đề xuất của Tiểu ban Nhân sự (nếu có). 4. Trong trường hợp xét thấy cần thiết và có đủ cơ sở theo các quy định của Điều lệ Công ty, HĐQT/TGD có quyền ra quyết định miễn nhiệm và bãi nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm. 5. HĐQT xây dựng và ban hành Quy chế về công tác cán bộ, quy định rõ trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm Cán bộ.		
Điều 34. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp		
1. Sau khi có quyết định bổ nhiệm TGD, Phó TGD, Kế toán trưởng của Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT ký hợp đồng lao động với đối tượng này. Nội dung của Hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật hợp đồng lao động và các thoả thuận không trái với quy định của pháp luật. 2. Nội dung hợp đồng lao động phải ghi rõ nguyên tắc trả thù lao, mức thu nhập, các quyền lợi được hưởng, trách nhiệm và quyền hạn. 3. Mức lương của Phó TGD và Kế toán trưởng căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và ý kiến đề xuất của TGD. 4. Thời hạn ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật. Thời hạn giữ chức vụ của Người điều hành theo Quyết định bổ nhiệm.		
Điều 35. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Người điều hành		
1. TGD sẽ bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau: a. TGD gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến Trụ sở chính của Công ty và được các thành viên của HĐQT chấp thuận hoặc chấm dứt hợp đồng lao động. b. HĐQT sẽ bãi nhiệm TGD khi: – Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Quy chế này; – Vi phạm Luật Lao động, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế quản lý của Công ty;		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 25/35
– Trong công tác điều hành, có sai sót gây thiệt hại, thất thoát vốn và tài sản của Công ty do thiếu tinh thần trách nhiệm. TGD bị bãi nhiệm, miễn nhiệm phải có trách nhiệm bàn giao công việc cho người kế nhiệm. 2. Phó TGD, Kế toán trưởng sẽ bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau: a. Có đơn từ chức gửi cho HĐQT. HĐQT phải xem xét và ra quyết định trong thời hạn 01 tháng, kể từ khi tiếp nhận đơn từ chức. Trong thời gian chưa có ý kiến chuẩn y của HĐQT thì cán bộ đó vẫn phải tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình ở vị trí đã được bổ nhiệm. b. HĐQT có thể miễn nhiệm Phó TGD/Kế toán trưởng trong các trường hợp sau: – Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển cán bộ; – Sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác; – Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội qui, Quy chế của Công ty, vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức cách chức hoặc buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động. Điều 36. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành Sau khi có quyết định bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm Người điều hành, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ liên quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Website của Công ty theo trình tự và quy định của pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán. Chương VII NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY Điều 37. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty Tiêu chuẩn và điều kiện của Người phụ trách quản trị Công ty: 1. Có đủ năng lực hành vi dân sự. 2. Là người hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. 3. Trình độ tối thiểu: Tốt nghiệp đại học chính qui. 4. Do TGD lựa chọn và giới thiệu cho HĐQT.		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 26/35

Điều 38. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

1. HĐQT lựa chọn và ra quyết định bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban TGD và đánh giá của Tiểu ban nhân sự của HĐQT (nếu có).

2. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm Thư ký Công ty.

Điều 39. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

1. Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

2. Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, BKS và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT hoặc BKS;

3. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

4. Tham dự các cuộc họp;

5. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật pháp;

6. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT và Kiểm soát viên;

7. Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của Công ty;

8. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

9. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 40. Miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Người phụ trách quản trị Công ty sẽ bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

1. Có đơn từ chức gửi cho HĐQT. HĐQT phải xem xét và ra quyết định trong thời hạn 01 tháng, kể từ khi tiếp nhận đơn từ chức. Trong thời gian chưa có ý kiến chuẩn y của HĐQT thì cán bộ đó vẫn phải tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình ở vị trí đã được bổ nhiệm.

2. HĐQT có thể miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty trong các trường hợp sau:

– Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển cán bộ;

– Sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác;

– Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, Quy chế của Công ty, vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức cách chức hoặc buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động.

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 27/35
Điều 41. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty		
Sau khi có quyết định bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm Người phụ trách quản trị, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang Website của Công ty theo trình tự và quy định của pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán.		
Chương VIII PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC		
Điều 42. Nguyên tắc phối hợp hoạt động		
1. Luôn vì lợi ích chung của Công ty. 2. Luôn tuân thủ các quy định liên quan của luật pháp và Điều lệ Công ty. 3. Làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên trao đổi nhằm cùng nhau hướng đến mục tiêu chung. 4. Tất cả các thành viên đều có quyền bảo lưu ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất đối với một nội dung và có trách nhiệm giải trình về việc đó khi có yêu cầu.		
Điều 43. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT với BKS		
1. Chủ tịch HĐQT phải đảm bảo Trưởng BKS được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hay bất thường của HĐQT. Chương trình, nội dung các cuộc họp này phải được gửi đến Trưởng BKS cùng thời điểm gửi đến thành viên HĐQT. 2. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, BKS có quyền yêu cầu HĐQT cung cấp các thông tin khác liên quan đến công tác quản lý, điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. 3. Khi BKS đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, HĐQT phải phản hồi ý kiến bằng văn bản trong vòng bảy (07) ngày làm việc. 4. Khi BKS kiến nghị sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành Công ty, HĐQT có trách nhiệm phản hồi trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc. 5. HĐQT phải đảm bảo tất cả các thông tin tài chính và các thông tin khác cung cấp cho thành viên HĐQT phải được cung cấp cho Kiểm soát viên cùng thời điểm.		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 28/35

Điều 44. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT với TGD

1. Phối hợp trong việc triển khai công việc

a. HĐQT khi cần thiết sẽ sử dụng nhân sự và trang thiết bị Công ty để phục vụ công tác của HĐQT. Đối với công tác tổ chức ĐHĐCĐ, HĐQT thông báo cho TGD về việc phối hợp, sử dụng nguồn lực trước ít nhất bốn mươi lăm (45) ngày trước ngày ĐHĐCĐ.

b. Tại các cuộc họp của HĐQT, Chủ tịch HĐQT hoặc Chủ tọa cuộc họp căn cứ nội dung cuộc họp để quyết định mời thành viên Ban TGD, KTT và/hoặc những người có chức vụ quản lý phụ trách các mảng công việc có liên quan dự họp và tham gia đóng góp ý kiến (nếu có).

c. Tại các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất hoặc các cuộc họp liên quan đến các nội dung quan trọng do TGD chủ trì, Chủ tọa cuộc họp căn cứ vào nội dung cuộc họp để quyết định mời Chủ tịch HĐQT và/hoặc thành viên HĐQT dự họp và đóng góp ý kiến (nếu có). Nội dung cuộc họp được lập thành biên bản và gửi cho Chủ tịch HĐQT một bản để báo cáo.

d. Đối với các vấn đề mà HĐQT phê duyệt theo Tờ trình của TGD, HĐQT phản hồi trong vòng bảy (07) ngày làm việc hoặc một thời hạn khác do hai bên cùng thỏa thuận.

e. TGD có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo định kỳ cho HĐQT (quý/06 tháng/năm) và cho ĐHĐCĐ thường niên hoặc khi được yêu cầu.

f. Trong trường hợp cấp thiết, vì những mục đích liên quan đến nhiệm vụ của mình, thành viên HĐQT có quyền yêu cầu TGD cung cấp các thông tin về hoạt động của Công ty. TGD chịu trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT được tiếp cận các thông tin, các báo cáo trong thời gian nhanh nhất.

g. TGD có quyền từ chối thi hành và bảo lưu các ý kiến của mình đối với các quyết định của HĐQT nếu nhận thấy quyết định này trái pháp luật, Điều lệ Công ty, các Quy chế quản lý hoặc Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Trong trường hợp này, TGD phải có báo cáo giải trình ngay với HĐQT và BKS bằng văn bản.

h. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc/và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc phát sinh các sự việc xét thấy cần thiết, TGD có trách nhiệm báo cáo ngay cho HĐQT để trực tiếp theo dõi và có biện pháp xử lý.

2. Phối hợp khác

Chủ tịch HĐQT và TGD tạo điều kiện cho các thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD và người có chức vụ quản lý tham gia các khóa học nghiệp vụ, các

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 29/35

hoạt động khảo sát thực tế, các hội thảo nghiệp vụ trong và ngoài nước nhằm trau dồi, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức quản trị, điều hành Công ty. Việc tham gia các khóa học, khảo sát, hội thảo của thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD và người có chức vụ quản lý khác không được ảnh hưởng đến công việc chung của Công ty.

Điều 45. Phối hợp hoạt động giữa BKS với TGD

1. Phối hợp trong việc triển khai công việc

a. Trường hợp xét thấy cần thiết, TGD có thể mời Trưởng BKS hoặc kiểm soát viên tham dự các cuộc họp của Ban TGD và các cuộc họp khác do TGD chủ trì. Nội dung cuộc họp phải được lập thành biên bản và gửi một (01) bản cho BKS.

b. Kiểm soát viên có quyền yêu cầu TGD tạo điều kiện tiếp cận hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. TGD chịu trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Trưởng BKS và các Kiểm soát viên được tiếp cận các thông tin, các báo cáo trong thời gian nhanh nhất.

c. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc/và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc phát sinh các sự việc xét thấy cần thiết, TGD có trách nhiệm báo cáo ngay cho BKS để trực tiếp theo dõi.

d. Các báo cáo của TGD trình HĐQT phải được gửi đến BKS cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

2. Phối hợp khác

TGD tạo điều kiện cho các Kiểm soát viên tham gia các khóa học nghiệp vụ, các hoạt động khảo sát thực tế, các hội thảo nghiệp vụ trong và ngoài nước nhằm trau dồi, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức quản trị, điều hành Công ty. Việc tham gia các khóa học, khảo sát, hội thảo của Kiểm soát viên không được ảnh hưởng đến công việc chung của Công ty.

Chương IX

NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY

Điều 46. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban TGD và KTT

1. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban TGD, KTT và những người liên quan không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 30/35
2. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên , thành viên Ban TGD, KTT có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT những hợp đồng giữa Công ty với chính mình hoặc với những người có liên quan tới mình. Những đối tượng này được tiếp tục thực hiện hợp đồng khi được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận theo quy định tại Điều 35 Điều lệ. 3. Thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp lợi ích của thành viên HĐQT trong giao dịch này chưa được xác định và cho dù đó là lợi ích vật chất hay phi vật chất. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong Thuyết minh báo cáo tài chính cùng kỳ và công bố trong Báo cáo thường niên. 4. Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên , thành viên Ban TGD, KTT hay người có liên quan với các đối tượng trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty để tiết lộ cho người khác hay để tự mình tiến hành các giao dịch có liên quan. Điều 47. Giao dịch với người có liên quan 1. Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan, Công ty phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể. Các điều khoản ký kết, bổ sung sửa đổi, thời hạn hiệu lực, giá cả cũng như căn cứ xác định giá cả của hợp đồng phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật. 2. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Công ty và gây tổn hại cho lợi ích của Công ty thông qua việc độc quyền các kênh mua và bán, lũng đoạn giá cả. 3. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của Công ty. Công ty không cung cấp những đảm bảo về tài chính cho các cổ đông và những người có liên quan. Điều 48. Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty 1. Công ty tôn trọng quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, chủ đầu tư, NLĐ, khách hàng, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến Công ty. 2. Công ty hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến Công ty thông qua việc:		



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2

Mã số: QC.01.00.02/18

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ

Lần ban hành: 03

Ngày hiệu lực: 28/02/2018

Trang: 31/35

a. Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho những người có quyền lợi liên quan để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của Công ty và đưa ra quyết định;

b. Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với HĐQT, Ban TGD và BKS;

3. Công ty cam kết thực hiện tốt các vấn đề về phúc lợi, bảo vệ môi trường, lợi ích chung của cộng đồng và trách nhiệm xã hội,... theo pháp luật quy định.

Chương X

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 49. Phương thức đánh giá

1. Tùy theo quyết định của HĐQT, việc đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban TGD, KTT có thể được thực hiện theo một số phương thức sau:

- Tự nhận xét đánh giá;
- Đánh giá hoạt động hàng năm;
- Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm hàng năm hoặc đột xuất;
- Cách thức khác do HĐQT lựa chọn vào từng thời điểm.

2. HĐQT sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD.

3. BKS sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của Kiểm soát viên .

4. TGD sẽ tiến hành đánh giá các chức danh quản lý khác.

5. HĐQT quy định việc đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD, KTT bao gồm các nội dung chính sau đây:

- Xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá;
- Xây dựng hệ thống khen thưởng và kỷ luật;
- Tổ chức bộ máy đánh giá, khen thưởng và kỷ luật;
- Tổ chức thực hiện.

Điều 50. Tiêu chí đánh giá hoạt động

1. Kết quả thực hiện công việc được giao gồm mức độ hoàn thành, khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc cá nhân, kết quả phát triển của đơn vị.

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 32/35
2. Phẩm chất, đạo đức, lối sống, nhận thức, tư tưởng, việc tuân thủ và chấp hành Điều lệ Công ty, nội quy lao động, chủ trương, chính sách của Công ty và quy định pháp luật. 3. Năng lực cá nhân gồm kiến thức, trình độ chuyên môn, khả năng giải quyết vấn đề và kỹ năng giao tiếp, trình bày. 4. Năng lực quản lý, lãnh đạo gồm khả năng quản lý và vận hành hệ thống quy trình, khả năng đào tạo nhân viên, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thái độ chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. 5. Tinh thần học tập nâng cao trình độ, trung thực, cầu thị trong công tác, ý thức tổ chức, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao và vị trí đảm nhiệm. 6. Đoàn kết, phối hợp trong và ngoài đơn vị, phối hợp nâng cao mối quan hệ hợp tác trong và ngoài Công ty. 7. Mức độ tin nhiệm của nhân viên cấp dưới và NLĐ trong Công ty. Điều 51. Xếp loại đánh giá cán bộ 1. Căn cứ vào kết quả đánh giá, việc xếp loại thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Ban TGD, KTT được phân thành ba (03) mức độ phân loại sau: a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; b. Hoàn thành nhiệm vụ; c. Chưa hoàn thành nhiệm vụ. 2. Các văn bản đánh giá và xếp loại thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Ban TGD, KTT phải được lưu trữ trong hồ sơ cá nhân tại phòng Tổ chức – Nhân sự. Điều 52. Khen thưởng 1. Các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban TGD, KTT có thành tích trong việc quản trị, điều hành Công ty và trong các nhiệm vụ được giao sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định của Pháp luật và của Công ty. 2. Tiêu chuẩn, các hình thức và trình tự, thủ tục khen thưởng thực hiện theo Quy chế khen thưởng, kỷ luật của Công ty tại từng thời điểm. Điều 53. Kỷ luật 1. Các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban TGD, KTT xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ hoặc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ mà vi phạm các quy định của Điều lệ Công ty, các quy định Pháp luật liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả sẽ bị kỷ luật theo quy định của Pháp luật và của Công ty. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông, NLĐ và các tổ chức liên quan sẽ phải bồi thường theo quy định của Pháp luật.		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 33/35
2. HĐQT và TGD có quyền quyết định hình thức kỷ luật đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm. 3. Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, hình thức, trình tự, thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật được thực hiện theo Quy chế khen thưởng, kỷ luật của Công ty vào từng thời điểm. Chương XI ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY Điều 54. Đào tạo về quản trị Công ty Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban TGD, Người phụ trách quản trị Công ty phải tham gia các khóa đào tạo cơ bản về quản trị Công ty do các cơ sở đào tạo có chương trình đào tạo, tập huấn liên quan đến quản trị Công ty tổ chức. Chương XII CÔNG BỐ THÔNG TIN, MINH BẠCH VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN Điều 55. Công bố thông tin 1. Công ty thực hiện nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị Công ty cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ngoài ra, Công ty có trách nhiệm công bố kịp thời và đầy đủ các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư. 2. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời. Ngôn từ trong công bố thông tin thực hiện một cách rõ ràng, dễ hiểu và nhằm tránh sự hiểu lầm cho cổ đông và công chúng đầu tư. 3. HĐQT có trách nhiệm xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy định Công bố thông tin. Điều 56. Trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban TGD Ngoài những thông tin công bố được quy định tại Quy định về công bố thông tin do HĐQT ban hành theo quy định tại khoản 3 Điều 55 Quy chế này, thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD có trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin về giao dịch trong những trường hợp sau:		

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 34/36

1. Các giao dịch giữa Công ty với những công ty mà các thành viên nêu trên là thành viên sáng lập hoặc là thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD hoặc cổ đông lớn trong thời gian ba (03) năm trước.

2. Các giao dịch giữa Công ty với những công ty trong đó người liên quan của các thành viên nêu trên là thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD hoặc cổ đông lớn.

3. Các giao dịch có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với các thành viên nêu trên.

Điều 57. Quản lý và bảo mật thông tin

1. TGD là người chịu trách nhiệm cao nhất trong việc xây dựng/đề xuất các tiêu chí phân loại thông tin và hệ thống quản lý thông tin nội bộ, thông tin bí mật phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật. Về nguyên tắc thông tin nội bộ phải được quản lý tập trung từ trên xuống dưới.

2. Công ty đảm bảo tính minh bạch trong công bố thông tin theo quy định tại quy chế công bố thông tin của Công ty.

3. TGD chịu trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định nội bộ về bảo mật thông tin. Phạm vi điều chỉnh bao gồm các thông tin nội bộ, thông tin bí mật và các thông tin nhạy cảm khác của Công ty cần được giữ bí mật.

Chương XIII XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 58. Xử lý vi phạm

Các trường hợp vi phạm các quy định của Quy chế này, tùy theo hành vi vi phạm và mức độ gây thiệt hại, HĐQT sẽ quyết định hình thức kỷ luật và mức độ bồi thường theo quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Chương XIV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 59. Hiệu lực, sửa đổi, bổ sung

Quy chế này gồm mười bốn (14) Chương và sáu mươi (60) Điều có hiệu lực từ ngày 28 tháng 02 năm 2018.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần sửa đổi bổ sung, các đơn vị/cổ đông góp ý bằng văn bản/thư điện tử gửi về phòng TCNS để tổng hợp HĐQT xem xét, hiệu chỉnh.

 EVNPECC2	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2	Mã số: QC.01.00.02/18
	QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành: 03
		Ngày hiệu lực: 28/02/2018
		Trang: 35/35

Điều 60. Tổ chức thực hiện

Các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT, cổ đông và NLĐ trong Công ty có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Phòng TCNS có trách nhiệm triển khai thực hiện, hướng dẫn việc thực hiện Quy chế này. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này về cùng một vấn đề thì quy định tại Điều lệ Công ty được ưu tiên thực hiện./m

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Chơn Hùng